TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2017/QĐST-DS	*Thành phố Bến Tre, ngày 29 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 231/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: khóm A, phường X, thành phố T, tỉnh V.

-Bị đơn: Ông Phạm Văn K, sinh năm 1961

Địa chỉ: khu phố F, phường P, thành phố B, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Văn K phải chịu trách nhiệm trả cho bà Lê Thị T số tiền 71.700.000 (bảy mươi mốt triệu bảy trăm nghìn) đồng.

Ghi nhận việc bà T không yêu cầu vợ ông K chịu trách nhiệm liên đới trả số tiền trên.

- Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, số tiền trên nếu chậm thi hành sẽ được tính lãi theo mức quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành cho đến khi thi hành án xong.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đã được giảm 50% là 1.792.500 (Một triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn năm trăm) đồng, ông Phạm Văn K tự nguyện chịu.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre phải hoàn lại cho bà Lê Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.792.500 (Một triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn năm trăm) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0011332 ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố

Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TPBT;
- Tòa án tỉnh BT;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPBT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Thi